

*Lính Anh khi đi ra ngoài. Mẹ tôi nói. Em thì u sinh tiêu tán cùng với kho của
Thị Nghè của gia đình*



- "Theo quan điểm của tôi, mẹ tôi nói hay trình bày dài dòng chỉ có sự sống bên trong
chúng ta và trong lòng dân khi được xây dựng trên cơ sở khoa học khách quan, chân thực" - GS
Phan Huy Lê nhận xét sau khi giới thiệu hình ảnh nhân vật Lê Văn Tám.

GS Trình Huy Lê đã căn dặn chúng tôi phải nói

Bây giờ là vào đầu những năm 60 của thế kỷ trước, tôi có nhiệm vụ làm việc với GS Trình Huy
Lê trong công trình khoa học do GS chỉ trì và tôi được mời tham gia. Lúc đó, GS Trình Huy
Lê là Phó chủ nhiệm Ủy ban Khoa học xã hội, kiêm Viện trưởng Viện Sử học. Ngoài những
buổi họp ban biên soạn các quan, tôi có mặt sự buổi làm việc với GS tại nhà riêng.

Ngoài công việc biên soạn công trình, GS thường trao đổi một cách thân tình những vấn đề thời
sự xã hội trong và ngoài nước, kể tôi một số chuyện trong đời hoạt động cách mạng của mình.
Trong những năm 1954 - 1956, khi tôi đang học ở trường Đại học Sư phạm/văn khoa Hà Nội,
GS Trình Huy Lê có đến giảng một số bài về cách mạng Việt Nam.

Với câu chuyện Lê Văn Tám, tôi xin được tóm lược một cách đầy đủ về nội dung của GS

Trần Huy Liều mà tôi đã lĩnh hội như sau: Nhân vụ kho xăng của địch ở Thủ Nghè bị đốt cháy vào khoảng tháng 10 - 1945 và địch loan tin rằng rất trên báo chí trong nước và đài phát thanh của Pháp, đài BBC của Anh; nhưng không biết ai là người đốt cháy và thực tế đốt kho xăng nên tôi (GS Trần Huy Liều) đã "dùng" lên câu chuyện thiêu niên Lê Văn Tám ném xăng vào người rồi xông vào đốt kho xăng địch cách đây mấy chục mét.

GS Trần Huy Liều còn cho biết là sau khi ta phát tin này thì đài BBC đưa tin ngay, và hôm sau bình luận: Một cậu bé ném xăng vào người rồi đốt cháy thì sẽ gặp ngay tội chết, hay nhiều lắm là chết oan do địch mưu bịp, không thể chấp ý địch mưu chết nạn kho xăng. GS đã trách là vì thiêu cần như vậy khoa học nên có chấp chấp hợp lý. Đây là ý kiến của GS Trần Huy Liều mà sau này tôi có trao đổi với vài bác sĩ để xác nhận thêm.

Tôi nhận mạnh là GS Trần Huy Liều không hề "học" sự kiện kho xăng địch ở Thủ Nghè bị đốt cháy mà trên cơ sở sự kiện có thật đó, chế "dùng lên", theo cách nói của GS, chuyện thiêu niên Lê Văn Tám ném xăng đốt cháy kho xăng địch.

GS giới thích là thời Nam Bộ kháng chiến, có bao nhiêu trẻ mồ côi hy sinh vì Tổ quốc, nhưng "dùng" chuyện thiêu niên Lê Văn Tám là nghĩ đến biểu tượng anh hùng làng Gióng (Phù Đổng Thiên Vương), còn vì có thật tên Lê Văn Tám là vì họ Lê Văn rất phổ biến ở nước ta và Tám là nghĩ đến Cách mạng tháng Tám.

Lúc bấy giờ, GS Trần Huy Liều đang giữ chức Bộ trưởng Bộ Thông tin tuyên truyền trong Chính phủ lâm thời, nên GS nói rõ là muốn tạo dùng nên một biểu tượng anh hùng để tuyên truyền, cổ vũ tinh thần chiến đấu của quân dân ta.

Cũng xin lưu ý là GS Trần Huy Liều giữ chức Bộ trưởng Bộ Thông tin tuyên truyền trong Chính phủ lâm thời từ ngày 28 - 8 - 1945 đến ngày 1 - 1 - 1946, rồi Bộ trưởng Bộ Tuyên truyền của chính phủ liên hiệp kháng chiến từ ngày 1 - 1 - 1946 cho đến khi thành lập Chính phủ liên hiệp kháng chiến từ ngày 2 - 3 - 1946, nghĩa là trong thời gian xảy ra sự kiện Kho xăng Thủ Nghè bị đốt cháy, chế không phải trong thời gian "1946 - 1948?" sau sự kiện trên.

Điều cần nhớ của GS Trần Huy Liều là: Sau này khi đốt nước yên ổn, các anh là nhà sử học, nên nói lại giúp tôi, khi đó tôi không còn nữa. Trong câu chuyện, GS còn tiên đoán là biết

đâu sau này có người đi tìm tung tích nhân vật Lê Văn Tám hay có người biết tên là họ u du của gia đình, họ hàng người anh hùng. Đây chính là điều người người sâu nhút trong tâm trí mà tôi coi là trách nhiệm đối với GS Trần Huy Liệu đã quá cố và đối với lịch sử.

GS Trần Huy Liệu là một con người rất trung thực, không muốn để lại một sự ngượng ngùng trong lịch sử do mình tạo nên trong một bối cảnh và yêu cầu bức xúc của cuộc kháng chiến và tôi lĩnh hội lại để nhận của GS một trách nhiệm phải thực hiện một cách nghiêm túc.

Tôi kể lại câu chuyện này một cách trung thực với tất cả trách nhiệm và danh dự của một công dân, một nhà sử học.

Ngày nay, thế kỷ XXI nhìn lại, trong hoàn cảnh chiến tranh đã lùi xa vào quá khứ hơn 30 năm, đất nước đã giành lại độc lập, thống nhất, tôi xin đặt ra hai vấn đề sau đây để thảo luận chúng ta cùng bàn luận.

- Xác minh rõ sự kiện Kho xăng được bom đốt cháy trong tháng 10-1945.

- Thái độ người xưa đối với biểu tượng Lê Văn Tám.

Vấn đề thứ nhất là cần có công sưu tầm tài liệu đáng tin cậy để xác định rõ hơn sự kiện Kho xăng được bom đốt cháy trong tháng 10-1945:

Tôi nói tài liệu đáng tin cậy trong trường hợp này không phải là các sách báo viết về sau này, mà là tài liệu gốc khai thác từ nhân chứng lịch sử hay những thông tin trực tiếp từ sự kiện thời bấy giờ và dĩ nhiên được phải đi chi tiết, xác minh một cách khoa học.

Nhân chứng lịch sử :

Tôi đã có dịp hỏi GS Trần Văn Giàu - lúc đó giữ chức Chủ tịch Ủy ban kháng chiến Nam bộ, thì GS khẳng định anh có sự kiện Kho xăng dầu ở Thủ Nghè bị đốt cháy và trong tình hình lúc đó là do ta đốt, nhưng không biết ai là chủ mưu và người nào thực hiện.

Nhà cách mạng lão thành Đồng Quang Đông trong hồi ký viết rằng, người đốt Kho dầu ở Thủ Nghè ngày 1-1-1946 không phải là Lê Văn Tám mà là tên đánh mìn của công nhân nhà máy đèn Chợ Quán (tạp chí Xưa & Nay số 154).

Tên lửa báo chí:

Tên lửa báo chí lúc bấy giờ thì tại Thủ viết nhiều quố gia Hà Nội là người giữ được rất ít, các số báo lại không đủ. Bởi vì tôi mới tìm thấy thông tin liên quan với Kho xăng Thủ Nghè bị đốt cháy trong báo Quyết định của là “cơ quan chính quyền nhân dân”, tòa soạn đặt ở phố Nguyễn Tri Phương, Thủ Hóa; báo Công giới phóng là “cơ quan tuyên truyền của đảng trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương” và báo Thủ mới do Nguyễn Văn Luận làm Chủ nhiệm; nhưng các số không liên tục, không đủ.

Báo Quyết định của ngày thứ sáu, 7- 10 - 1945 đưa tin đầu tiên tới Mặt định của sĩ ta tìm được vào mình đốt cháy kho dầu Simon Piétri với nội dung như sau: “Mặt giới sinh vô cùng dũng cảm. Mặt định của sĩ ta tìm được vào mình tên làm mới là đã đốt được kho dầu Simon Piétri, là cháy luôn hai đêm hai ngày.

Đài Sài Gòn trong buổi truyền thanh tại 17 - 10 công nhân rằng kho dầu này đã hoàn toàn bị thiêu ra tro, sự thất bại của định mới chủ mưu của chúng”.

Ngày phát hành số báo, in ngày “thứ sáu”, số ngày không rõ và có người viết thêm bút mới của con số 7, tiếp theo là tháng “10 - 45”. Theo lịch năm 1945, trong tháng 10 có 3 ngày thứ sáu là ngày 12, 19 và 26. Trong buổi tin có nhắc đến buổi phát thanh của Đài Sài Gòn ngày 17, vậy ngày thứ sáu của tờ báo phải sau ngày đó và có thể xác định là ngày 19 - 10 - 1945.

Báo Thủ mới số 6 ngày 28 - 10 - 1945, nhân dịp khai mới Ngày Của quố gia do Tổng hội sinh viên của quố gia chủ mưu, đăng bài Nhường chuyển của mới đảng của dân ta trong cuộc kháng chiến ở Nam

Bố, có đoan kể lại câu chuyện đốt kho xăng ở Sài Gòn theo lời kể của một người tên Nam Bộ ra Hà Nội ngày 21-10-1945 như sau: “Một người bạn tôi ở Nam Bộ về ra đây hôm hai mươi mốt kể cho tôi nghe nhiều điều tai nghe mắt thấy ở Nam Bộ để chứng cho cái tinh thần kháng chiến anh dũng đó. Thế nhất là chuyện anh dân quân tự vệ đi vào ngòi, đốt cháy kho ét-săng và cao su ở ngòi Sài Gòn.

Có người nói rằng nhà chí sĩ tuấn kiệt này tự nguyện xin mặc áo bông giả để đi xăng rồi lấy lửa châm mình như một cây đinh liệ u, xông vào kho cao su ở ngòi kia. Không phải thế. Làm thế thì có nhiên gì của Pháp ngăn lại ngay từ khi chưa đi vào kho.

Thế ra thì nhà chí sĩ của chúng ta phải dùng mưu nhiều lắm. Trước khi vào, anh em mới Pleiku của chúng ta đã phải lừa lúc gì của Pháp canh phòng không cẩn thận, trèo lên nhúng cái cây to xung quanh kho cao su, bắt tên đi vào nhúng người gác ở bên bờ. Nhà chí sĩ, nhúm chính lúc chờ đợi thu dọn tên đã đi, tự mình đi vào ngòi, đeo súng liên thanh, bò qua tường vào trong kho cao su tìm bắt nhúng người Pháp. Chúng bầu lại như đàn ruồi.

Chí sĩ Việt Nam biết không thể làm hạn được nữa, bắt lửa vào nhúng thùng ét-săng ở hai bên, ét-săng tràn ra cả nhà. Chí sĩ ta châm một mảnh riem vào ngòi, nhẩy lên đám thùng rỗng, chửi rủa gì của Pháp tàn t.

Trong lúc đó, cả mình may anh bắt bắt lên. Anh về chỉ rủa gì của Pháp cho đến khi gặp nhóm xung quanh một đống thiên nhiên hiện ra rồi mới đi trong gì của mình đi. Nhúng người đi xa ngoài ba mươi cây số còn trông thấy người lừa đám cháy này và trong hai ba ngày đêm liền, gì của Pháp và phái bắt Anh không thể nào rớt t.

Báo Công giới phóng số ra ngày 25-10-1945, đưa lên trang đầu hình ảnh một người đang bắt cháy xông về phía trước kèm theo là “Tinh thần anh dũng của đồng bào Nam Bộ muôn năm”.

Báo Công giới phóng ngày 5-11-1945, trong mục Mực niêm: “trích đăng một vài tấm gương xung phong anh dũng đã được nêu lên trên một báo chí miền Nam”, có đoan đưa tin: “Trước kho ở Thủ Nghè có rất đông lính Anh, nên, Pháp gác nghiêm ngặt, khó bắt được người phóng hỏa.

Một em thiêu sinh 16 tuổi, nhút nhát không nói tên họ, làng, tình nguyện ra lấy thân mình làm mìn để học. Em quỳn với quanh mình, tởm dẫu xăng, sau lưng đeo một cái mìn, đứng im đợi mìn nổ, mìn tung hô “Việt Nam muôn tu”, chân chỳ đâm sầm vào kho đạn. Lính Anh đứng trong bồn ra nhả mìn. Một lần trúng đạn, em ngã nhào xuống, nhúng rổ nước để dập lửa vào.

Lính Anh khiếp dểm bỏ chỳ ra ngoài. Một tiếng nổ. Em thiêu sinh tiêu tán cùng với kho đạn Thủ Nghè của giặc”.

Đến bây giờ tin có ghi chú “Kèn gáo lính, ngày 8 - 10 - 1945”. Nhờ vậy báo đưa tin theo tin của báo Kèn gáo lính ngày 8 - 10 - 1945 và theo đó, kho đạn bị đốt cháy phải trỏc ngày 8 - 10 - 1945, ít ra là ngày 7-10-1945.

Trên đây là một số thông tin lấy từ báo chí thời điểm gần nhất với số kiện liên quan đến chuyện Lê Văn Tám. Tôi hi vọng là những người quan tâm đến chuyện này có thể tìm kiếm và thu thập thêm thông tin báo chí mà tôi chưa được tiếp cận.

Còn số kiện quân ta phá nổ kho đạn của địch ở Sài Gòn ngày 8-4-1946 mà Địch tướng Võ Nguyên Giáp nói đến trong hồi ký “Những năm tháng không thể nào quên” thuở giai đoến sau, không liên quan đến chuyện Lê Văn Tám.

Trong những báo trên, thông tin sơ nhất là “Kèn gáo lính” do báo Công giớ phóng trích đăng ngày 5-11-1945. Rồi tiếp là tôi không tìm thấy báo Kèn gáo lính mà căn cứ theo đoến trích của Công giớ phóng. Theo thông tin này thì “một em thiêu nhi 16 tuổi” đốt kho đạn Thủ Nghè trỏc ngày 8-10-1945, chứ không phải kho xăng Thủ Nghè.

Báo Quyết Chiến ngày 19? - 10 - 1945 đưa tin “kho dẫu Simon Piétri” bị “một chiến sĩ ta” đốt cháy vào trỏc ngày 17 - 10 - 1945. Kho đạn ở Sủ thú và kho xăng ở Thủ Nghè là hai địa điểm gần nhau. Nhờ vậy theo những thông tin gần thời điểm xỳ ra số kiện thì vẫn còn phải tìm thêm cứ liệu để xác định là kho đạn hay kho xăng và thời điểm là ngày nào, chứ không hẳn trỏc ngày 17 - 10 - 1945.

Rời ngôi vị thành niên là “em thi u nhi 16 tu i” (Kèn gõ i lính) hay “m t chi n sĩ ta” (Quy t chi n) hay “anh dân quân t m đ u vào ng i” (Th i m i). Vì c t m xăng vào ng i, lúc đó cũng đã gây ra s bàn lu n.

Th i m i đã bác b chuy n ng i i chi n sĩ t m đ u vào ng i xông vào kho xăng vì “không ph i th , làm th thì c nhiên gi c Pháp ngăn l i ngay t khi ch a t i c a kho” và cho r ng ng i i chi n sĩ ph i “dùng m u nhi u l m” đ l n vào g n kho xăng r i m i “t m đ u vào ng i”, dùng súng b n th ng các thùng xăng và châm diêm vào ng i, nh y vào đám thùng xăng. Không bi t tác gi đ a trên căn c nào nh ng v khách quan, cách trình bày này h p lý h n.

V i nh ng thông tin đã t p h p, tuy ch a đ và còn m t s khía c nh ch a xác minh đ c (kho xăng hay kho đ n, th i đi m, ng i đ t) nh ng s ki n kho xăng (hay đ n) c a đ ch Th Nghè (hay g n Th Nghè) b ta đ t cháy là có th t.

Ngay lúc đó, trên báo chí đã xu t hi n nh ng thông tin khác nhau v ng i đ t và cách đ t kho xăng, tuy nhiên có đi m chung là g n v i hình nh m t chi n sĩ t m xăng đ t cháy kho xăng đ ch và không có tên Lê Văn Tám hay tính danh c a ng i chi n sĩ đã hi sinh.

Đi m l i nh ng t li u đã thu th p đ c thì càng th y rõ, trên c s s ki n có th t và c đ lu n v hình nh ng i chi n sĩ t m xăng th i đó, GS Tr n Huy Li u t o đ ng nên bi u t ng “ng n đ u c s ng” g n v i tên tu i thi u niên Lê Văn Tám.

V n đ th hai là cách ng x đ i v i bi u t ng “ng n đ u c s ng Lê Văn Tám”:

Trong bàn lu n, cũng có ng i nghĩ r ng, “ng n đ u c s ng Lê Văn Tám” đã đi vào lòng dân r i, các nhà s h c không c n xác minh nhân v t đó có th t hay không, làm nh h ng t i m t “bi u t ng”, m t “t ng đài” yêu n c. Tôi quan ni m hoàn toàn khác.

Đ i v i s h c, tôn tr ng s th t, tìm ra s th t, xác minh s th t là m t nguyên t c cao c thu c v ph m ch t và ch c năng c a nhà s h c. Dĩ nhiên, v i trách nhi m công dân, có nh ng s th t trong m t b i c nh c th nào đó liên quan đ n bí m t qu c gia hay nh h ng đ n l i ích s ng còn c a dân t c, nhà s h c ch a đ c công b .

Về nguyên lý, mọi kết quả nghiên cứu sẽ càng khách quan và trung thực, càng có tác động tích cực xây dựng nền tảng chính sách đúng đắn và không có gì mâu thuẫn với các biểu tượng lịch sử, các tượng đài yêu nước có giá trị đối với nhân dân tôn vinh.

Ngay từ với những biểu tượng mang tính huyền thoại, truyện thuyết như Lạc Long Quân - Âu Cơ, Con Rồng-Cháu Tiên, Phù Đổng Thiên Vương, nữ thần An Dương Vương, vua Lê triều Gấm thẹn ở Hồ Hoàn Kiếm..., kết quả nghiên cứu khoa học chỉ góp phần làm sáng tỏ các sự kiện lịch sử, chứ không làm mất đi giá trị biểu tượng.

Ví dụ những phát hiện khảo cổ học về đồ gốm trong văn hóa Đông Sơn, kho mũi tên đồng ở Cổ Loa và gần đây, hình tượng lò đúc mũi tên đồng ngay trong thành Nội của thành Cổ Loa, giúp chúng ta hiểu sâu sắc hơn về lịch sử của hình tượng anh hùng và sự ra đời của Thánh Gióng, vai trò của nữ thần của An Dương Vương. Chuyện vua Lê triều Gấm thẹn ở Hồ Hoàn Kiếm vẫn nguyên giá trị thiêng liêng, không hề bị ảnh hưởng bởi việc nghiên cứu giồng rùa và tuổi thọ của rùa Hồ Gươm...

Biểu tượng “người đầu cẩu” Lê Văn Tám” thực sự đã được quần chúng bá rởn rãi, đi sâu vào tâm thức của nhân dân, tiêu biểu cho tinh thần hi sinh anh dũng, ý chí xả thân vì nước của quân dân ta trong buổi đầu của Nam kỳ kháng chiến. Một sự đồng thuận phổ biến, truyền thống, công viên hiện nay đã mang tên Lê Văn Tám. Liệu dù có GS Trần Huy Liệu là đến lúc đặt nước yên ổn, cần phải nói lên sự thật về câu chuyện Lê Văn Tám.

Đó không phải là tên của nhân vật lịch sử có thật, những phần ánh mặt trời khi lịch sử có thật, một tinh thần hi sinh vì Tổ quốc có thật. Đó là một biểu tượng đã đi vào lịch sử mang tính phổ biến và thiêng liêng. Trò chuyện với người gác cổng của biểu tượng này là để tạo lập một nền tảng khoa học, khách quan về quá trình hình thành biểu tượng Lê Văn Tám.

Tôi nghĩ rằng tất cả các đồng phạm, truyền thống, công viên... mang tên Lê Văn Tám vẫn để nguyên, vẫn để tôn trọng những một biểu tượng với nội dung giá trị thích đáng sự thật và ngăn chặn mọi ý đồ dấy lên lý lịch Lê Văn Tám như một nhân vật có thật rồi có người nào là hậu duệ của nhân vật này.

Đến đây, tôi đã làm tròn trách nhiệm với nội dung của GS Trần Huy Liệu, kèm thêm một số đề xuất để xử lý câu chuyện Lê Văn Tám. Tôi hoàn toàn không coi đây là việc làm trái với phẩm

ch t trung th c hay l ng tâm c a nhà s h c, cũng không nh h ng đ n uy tín c a GS Tr n Huy Li u và càng không làm đ m t bi u t ng hay t ng đài yêu n c. Tôi nh n m nh, theo quan đi m c a tôi, m i bi u t ng hay t ng đài l ch s ch có s c s ng b n b trong l ch s và trong lòng dân khi đ c xây d ng trên c s khoa h c khách quan, chân th c.